

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 464/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, Ngày 24 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 511/2018/HNGĐ- ST ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

* **Anh Phạm Thanh H**, sinh năm 1970

* **Chị Vũ Thị Thu T**, sinh năm 1979

Cùng HKTT: Tổ 11 cụm 6 phường C, quận B, Hà Nội

Cùng trú tại: Số 4 ngõ 34 đường V, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Anh Phạm Thanh H và chị Vũ Thị Thu T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 02 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Phạm Thanh H** và chị **Vũ Thị Thu T**.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh Phạm Thanh H và chị Vũ Thị Thu T có 02 con chung là **Phạm Tùng C**, sinh ngày 09 tháng 5 năm 2005 và **Phạm Tú Q**, sinh ngày 03/01/2008. Khi ly hôn, anh Phạm Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, chị Vũ Thị Thu T có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi các con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Không bên nào được ngăn cản việc chăm sóc và giáo dục con chung.

2. Về tài sản chung và nhà ở: Anh Phạm Thanh H và chị Vũ Thị Thu T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về các khoản vay nợ: Anh Phạm Thanh H và chị Vũ Thị Thu T xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Phạm Thanh H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận anh H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008702 ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND phường C, quận B, Hà Nội.*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoài Phương